SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỉNH QUẢNG NAM

(Đáp án có 04 trang)

HƯỚNG DẪN CHẤM TIẾNG ANH 11 CHUYÊN

SECTION 1: LISTENING (40 ĐIỂM)

PART 1: (10 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 2 điểm

5 câu x 2 điểm = 10 điểm

1. B	2. A	3. B	4. C	5. D
------	------	------	-------------	------

PART 2: (10 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 2 điểm

5 câu x 2 điểm = 10 điểm

6. director of a charitable organization/ a charity.

7. (They are) noisy/ little devils.

8. build/ construct more accommodation/ houses.

9. higher rents and poor conditions.

10. food, something warm and filling.

PART 3: (20 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 2 điểm

10 câu x 2 điểm = 20 điểm

- 11. Easter Mass
- 12. cordoned off
- 13. devastation
- 14. ball bearings
- 15. riddled with
- 16. worshippers
- **17.** circulating
- 18. imposed
- **19.** social media blackout
- **20.** impede

SECTION 2: LEXICO – GRAMMAR (40 điểm)

PART 1: (20 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm

20 câu x 1 điểm = 20 điểm

21. C	22. D	23. A	24. C	25. B	26. A	27. B	28. D	29. B	30. A
31. C	32. B	33. D	34. A	35. B	36. C	37. A	38. C	39. D	40. C

PART 2: (20 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 2 điểm

10 câu x 2 điểm = 20 điểm

41. unrealistic	42. hopelessly	43. pushy	44. self-harm	45. virtual
46. dramatically	47. buddies	48. deprivation	49. anti-social	50. (sky)rockets

SECTION 3: READING (60 điểm)

PART 1: (10 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm

10 câu x 1 điểm = 10 điểm

51. A	52. B	53. A	54. B	55. B
56. D	57. C	58. A	59. B	60. C

PART 2: (15 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 1,5 điểm

10 câu x 1,5 điểm = 15 điểm

61. did	62. license	63. no	64. took	65. married
66. covering	67. came	68. another	69. bit	70. Within/ In/ After

PART 3: (10 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm

10 câu x 1 điểm = 10 điểm

71. D	72. A	73. C	74. C	75. B
76. D	77. C	78. A	79. D	80. A

PART 4: (10 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm

10 câu x 1 điểm = 10 điểm

81. T	82. NG	83. F	84. NG	85. E
86. D	87. A	88. C	89. C	90. B

PART 5: (15 điểm) Mỗi câu trả lời đúng 1,5 điểm

10 câu x 1,5 điểm = 15 điểm

91. C/D	92. D	93. E	94. A	95. B
96. A	97. A/ C	98. B/ E	99. D	100. B

SECTION IV: WRITING (60 điểm)

PART 1: The chart below shows the proportion of renewable energy of the total supply in 2010, 2014 and 2017 (20 points).

Summarize the information by selecting and reporting the main features and make comparisons where relevant. Write no more than 150 words.

1. Completion: 2 điểm

2. Content: 7 điểm

a. Cover the main information in the table yet not go into too many details.

b. Make general remarks and effective comparisons.

3. Organisation: 3 điểm

a. The ideas are well organized

b. The description is sensibly divided into paragraphs

4. Language: 7 điểm

- a. Use a wide range of vocabulary and structure
- **b.** Good grammar

5. Punctuation and spelling: 1 điểm

Report Plan:

• paraphrase title using some of your own words

• overview: + a much higher percentage of total energy was supplied by renewables in Singapore and Japan than in the other two countries

+ Singapore and South Korea saw an increase in the proporiton of renewables in each of the 3 years.

Sample:

The bar chart **compares** four countries in terms of renewable energy as a proportion of the total supply in three different years.

Overall, a much higher percentage of total energy was supplied by renewables in Singapore and Japan than in the other two countries. Singapore and South Korea saw an increase in the proportion of renewables to supply energy in each of the years. In 2010, renewable energy accounted for 62% of the total supplied in Singapore and 50% in Japan. In contrast, the figures for South Korea and China were both only around 10%. In Singapore, the renewable energy used increased to 65% and almost 78% in 2014 and 2017. There was also a steady increase in the figures in South Korea, to 12% in 2010 and then reaching a peak of 18% in 2017. The figures fluctuated in Japan and Singapore, with the highest percentage of renewable energy supply recorded in 2014, at about 60% and 10% respectively.

PART 2: (40 điểm) Write an essay of about 350 words on the following topic:

Many people argue that in order to improve educational quality, high school students are encouraged to make comments or even criticism of their teachers. Others think it will lead to a loss of respect and discipline in the classroom.

Discuss both views and give your own opinion.

Give reasons and specific examples to support your answer.

- 1. Completion: (3 điểm)
- 2. Content: (15 điểm)

3. Organization: (10 điểm)

Ideas are well organized and presented with unity, cohesion and coherence.

4. Language: (10 điểm)

- **a.** Demonstrate of a wide range of vocabulary and structures.
- **b.** Good use of grammatical structures.
- **c.** Present the ideas with clarity.

5. Punctuations and spelling: (2 điểm)